

Bản án số: 03/2025/HS-ST.
Ngày: 09-07-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Sâm Châu.

Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nông Đình Triều - Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia
phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huyền- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 07 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2025/HSST ngày 04 tháng 06 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 06 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Quang T, sinh năm 1974 tại N; CCCD số 036074020449; nơi cư trú: Ấp Q, xã X, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Quang T1 và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo có vợ và 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt do phạm tội quả tang từ ngày 05/02/2025, tạm giữ ngày 06/02/2025 và chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Hoàng C, sinh năm 1988, địa chỉ: ấp Q, xã X, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

+ Anh Trương Quốc A, sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Q. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Quang T sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá từ tháng 11/2024 đến

ngày bị bắt. Vào khoảng 16 giờ 30 phút 05/02/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên khi T cùng với tài xế Phạm Văn T2 (T và T2 là nhân viên của Công ty Gas V thuộc tổ P, ấp Q, xã J, huyện Long Thành, tỉnh Đ) đang trên đường đi giao gas đến đoạn đường gần cây xăng ngã ba Sở Síp thuộc xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đ thì T nói dối anh T2 dừng xe để T xuống lấy đồ. T đi bộ đến 01 ghế đá thì nhìn thấy 01 người đàn ông đeo khẩu trang, đội nón kết (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau đó, người đàn ông này để 01 gói ma túy có kích thước 04cm x 03cm trong gói thuốc lá trên ghế đá rồi bỏ đi, T lấy gói ma túy trên cát giấu trong ví rồi lấy 200.000 đồng để lại vào gói thuốc lá trên ghế đá rồi quay lại chỗ anh T2. Sau đó, anh T2 và T tiếp tục đi giao gas đến 22 giờ cùng ngày thì cả hai về đến Công ty Gas V. Anh T2 đi vào trong Công ty, còn T đi bộ đến căn nhà gần Công ty V thì có Phạm Hoàng C và Trương Quốc A làm chung Công ty với T. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang nằm trên võng ngủ thì lực lượng Công an xã J, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tiến hành tuần tra phát hiện gói ma túy T cất giấu trong ví nên lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilong màu trắng, kích thước 04cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 269/KL-KTHS ngày 12 ngày 02 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2513 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 133/CT-VKS-LT ngày 31/05/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai) đã truy tố bị cáo Đinh Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Đinh Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt Đinh Quang T từ 16 tháng đến 18 tháng tù; đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy được đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định số 269/KL-KTHS ngày 12 ngày 02 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Phạm Hoàng C và Trương Quốc A không góp tiền với T để mua ma túy, không biết T cất giấu gói ma túy trong người. Tuy nhiên, quá trình kiểm tra nhanh chất ma túy đối với C và A có kết quả dương tính. Do đó Cơ quan có thẩm quyền đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với C và A.

Đối với anh Phạm Văn T2 khi chở T đi giao Gas cho công ty V không góp tiền, không biết T mua và cất giấu ma túy trong người do đó không khởi tố xử lý đối với anh T2.

Đối với người thanh niên có hành vi bán ma túy cho T vào ngày 05/02/2025 nhưng không rõ đặc điểm, nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/02/2025, tại tổ P, ấp Q, xã J, huyện L, tỉnh Đ, Đinh Quang T có hành vi tàng trữ 0,2513 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an xã J, huyện L, tỉnh Đ, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hình phạt dành cho bị cáo phải nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy được đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định số 269/KL-KTHS ngày 12 ngày 02 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đinh Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Quang T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy được đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định số 269/KL-KTHS ngày 12 ngày 02 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (Số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/06/2025).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- PV06;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Sâm Châu – Nguyễn Văn Ngẫu

Đào Ngọc Nam